

\*

Số 35 - KH/HU

## **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Chương trình hành động số 10-CTr/TU  
ngày 24/5/2021 của Tỉnh ủy Lâm Đồng “về thực hiện Nghị quyết Đại hội  
đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu  
Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI nhiệm kỳ 2020- 2025”.**

-----

Thực hiện Chương trình hành động số 10-CTr/TU ngày 24/5/2021 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI nhiệm kỳ 2020- 2025; căn cứ tình hình thực tế của địa phương, Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy Đức Trọng ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung cụ thể như sau:

### **A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

Quán triệt, thực hiện nghiêm các quan điểm, mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ trọng tâm, các khâu đột phá và các nhiệm vụ, giải pháp quan trọng trong Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Đức Trọng lần thứ XIII. Trong đó:

Tăng cường xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Phát huy có hiệu quả mọi tiềm năng, thế mạnh của huyện; tranh thủ các nguồn lực đầu tư của Trung ương và của Tỉnh, các nguồn vốn ngoài ngân sách để phát triển Đức Trọng trở thành trung tâm thương mại, dịch vụ của Tỉnh. Tập trung nguồn lực xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ; đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa thị trấn Liên Nghĩa và các xã kế cận. Tiếp tục tập trung đầu tư phát triển nông nghiệp, nông thôn toàn diện, bền vững, hiện đại và xây dựng nông thôn mới trong quá trình đô thị hóa; phát triển các lĩnh vực thương mại, dịch vụ; quản lý tài nguyên, môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa, xã hội; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; phát huy dân chủ, bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội; giữ vững ổn định chính trị, quốc phòng, an ninh; thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Phấn đấu đến năm 2025: Xây dựng huyện Đức Trọng thành thị xã. Đến 2035: xây dựng thị xã Đức Trọng đạt tiêu chí đô thị loại III. Là địa phương phát triển khá của tỉnh; đảm bảo tự cân đối ngân sách và trích nộp về Tỉnh theo chỉ tiêu giao. Cùng với các huyện, thành phố của tỉnh thực hiện hoàn thành các mục tiêu cụ thể đến năm 2025, 2030 và 2045 được xác định trong Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng góp phần xây dựng Tỉnh Lâm Đồng trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2045.

## 2. Yêu cầu

Các cấp ủy, Tổ chức Đảng và chính quyền các cấp căn cứ Chương trình hành động của Tỉnh ủy, Kế hoạch của Huyện ủy và tình hình thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2021 - 2025), các chương trình trọng tâm, công trình trọng điểm mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Đức Trọng lần thứ XIII đã đề ra.

Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ, chi bộ nhiệm kỳ 2020 – 2025 và những năm tiếp theo đề ra và có các giải pháp tổ chức thực hiện có hiệu quả.

## B. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM ĐẾN NĂM 2025:

### I. Thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội

#### ***1. Tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh nền kinh tế***

*1.1. Quán triệt, thực hiện các chủ trương, Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị và của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế:*

Tập trung triển khai thực hiện các Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 05, 10, 11, 12-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương (Khóa XII) về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh nền kinh tế; về phát triển kinh tế tư nhân trở thành động lực quan trọng; tiếp tục hỗ trợ và nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp. Xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Chương trình, Kế hoạch của Tỉnh ủy Lâm Đồng về thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị (khóa XII); Nghị quyết số 39-NQ/TW về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế; Nghị quyết số 50-NQ/TW “về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030”; Nghị quyết số 52-NQ/TW “về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư”. Tổ chức thực hiện chủ trương, chính sách về chuyển đổi số quốc gia, phát triển kinh tế số dựa trên nền tảng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo; huy động, phân bổ, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tạo động lực để phát triển kinh tế nhanh và bền vững.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo chủ trương, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh. Chú trọng phát triển đồng bộ và tạo liên kết chặt chẽ giữa các khu vực, các vùng, các thành phần kinh tế. Phát triển các ngành, lĩnh vực, các doanh nghiệp, loại hình sản xuất kinh doanh và công nghệ dựa trên nền tảng ứng dụng mạnh mẽ các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Phát triển các sản phẩm có lợi thế cạnh tranh, sản phẩm công nghệ cao, có giá trị gia tăng cao, thân thiện với môi trường, tham gia có hiệu quả vào mạng sản xuất và chuỗi giá trị toàn cầu.

- Thực hiện các giải pháp khắc phục tác động của đại dịch Covid-19, nhanh chóng phục hồi lại nền kinh tế trong những năm đầu của nhiệm kỳ; tận dụng hiệu quả tiềm năng, lợi thế để phát triển địa phương; tăng cường phòng, chống và xây dựng kế hoạch ứng phó với dịch bệnh kéo dài.

*1.2. Đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới:*

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng tiếp cận đa ngành, bền vững, hiện đại, có giá trị gia tăng và năng lực cạnh tranh cao. Tiếp tục triển khai Chương trình hành động số 31-CTr/HU ngày 27/02/2017 của Huyện ủy thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU của Tỉnh ủy (khóa X) “*về phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững và hiện đại giai đoạn 2016 – 2020, định hướng đến năm 2025*”. Thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng tiếp cận đa ngành, bền vững, hiện đại, có giá trị gia tăng và năng lực cạnh tranh cao. Phát triển vùng chuyên canh hàng hóa chất lượng cao, quy mô lớn, theo hướng hiện đại, đạt chuẩn, gắn với công nghiệp chế biến và thị trường, xuất khẩu; áp dụng cơ giới, tự động hóa trong các khâu sản xuất nông nghiệp, đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật cao vào sản xuất, nâng cao chất lượng giống cây trồng, vật nuôi. Hỗ trợ và khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao, thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu. Phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể, nòng cốt là hợp tác xã và tổ hợp tác; mở rộng các hình thức liên kết, hợp tác và các chuỗi giá trị với mô hình “*Doanh nghiệp là nòng cốt; kinh tế tập thể, hợp tác xã, tổ hợp tác là trung tâm; nông dân là chủ thể*”. Tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất nông nghiệp. Phát triển mạnh kinh tế nông thôn; thực hiện tái canh cây cà phê, chuyển đổi đất lúa một vụ sang cây trồng khác đem lại giá trị kinh tế cao như: dược liệu, mắc ca, cây ăn trái.... Chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện mô hình kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, thân thiện với môi trường. Phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng công nghiệp và bán công nghiệp dưới các hình thức qui mô trang trại, gia trại; chủ động lập phương án phòng chống dịch bệnh, đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Tập trung lãnh đạo xây dựng nông thôn mới trong quá trình đô thị hóa: đẩy mạnh đầu tư xây dựng các xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Xây dựng khu dân cư tiêu biểu, khu dân cư kiểu mẫu theo chỉ tiêu đề ra; đẩy mạnh phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao đời sống thu nhập của nhân dân.

*1.3. Phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp:*

Xây dựng Kế hoạch thực hiện hiệu quả chủ trương, chính sách công nghiệp hóa, hiện đại hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo Nghị quyết Trung ương (khóa XIII) và Kế hoạch của Tỉnh ủy. Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 70-CTr/TU ngày 08/10/2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 23/3/2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045 trên địa bàn huyện Đức Trọng. Tuyên truyền, định hướng phát triển công nghiệp theo hướng nâng cao trình độ công nghệ, đổi mới sáng tạo, khai thác triệt để cơ hội cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và lợi thế thương mại; đẩy mạnh chuyển đổi số, phương thức sản

xuất kinh doanh của doanh nghiệp, tăng khả năng kết nối, tiếp cận thông tin, dữ liệu để tăng cơ hội kinh doanh mới và tăng khả năng tham gia chuỗi giá trị toàn cầu. Phối hợp với các sở, ngành của Tỉnh đẩy mạnh thu hút đầu tư các dự án trong Khu công nghiệp Phú Hội; đồng thời lập qui hoạch, thu hút đầu tư xây dựng Khu công nghiệp Phú Bình nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển về công nghiệp của địa phương trong giai đoạn mới. Đẩy mạnh phát triển tiểu thủ công nghiệp và làng nghề, nhất là phục vụ du lịch.

#### *1.4. Phát triển thương mại - dịch vụ, du lịch:*

Phát triển và nâng cao chất lượng các ngành dịch vụ, du lịch, nhất là các dịch vụ có lợi thế và giá trị gia tăng cao. Phát triển mạnh khu vực dịch vụ theo hướng hiện đại gắn với qui hoạch phát triển đô thị; kêu gọi thu hút đầu tư xây dựng các khu trung tâm thương mại, siêu thị dọc Quốc lộ 20, QL 27. Thực hiện Đề án phát triển thương mại điện tử và kinh tế số. Mở rộng thị trường, xây dựng thương hiệu sản phẩm xuất khẩu. Tiếp tục chuyển đổi mô hình quản lý các chợ, nâng cao hiệu quả hoạt động của chợ Liên Nghĩa, chợ Đầu mối nông sản, thu hút đầu tư chợ nông thôn; phát triển huyện Đức Trọng thành trung tâm thương mại trung chuyển hàng hóa giữa các huyện và thành phố Đà Lạt. Thu hút đầu tư phát triển các dịch vụ ngân hàng, thương mại, vận tải, khách sạn, nhà hàng, các khu vui chơi giải trí.

Phát huy lợi thế về vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên và đặc trưng văn hoá để phát triển du lịch sinh thái - nghỉ dưỡng, du lịch văn hóa, du lịch dã ngoại, du lịch tâm linh... Đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng Khu du lịch hồ Đại Ninh, dự án công viên sinh thái Gougah, tôn tạo các điểm du lịch thác Pongour, thác Liên Khương, thác Bảo Đại, Hồ Nam Sơn; xây dựng các làng nghề, làng văn hoá đồng bào dân tộc (làng K'Long, làng Gà - Đa Ra Hoa; Tà Hine, các điểm di tích lịch sử...). Xây dựng các tour, tuyến du lịch dã ngoại Tà Năng - Phan Dũng, Tuyền Lâm - Làng Gà. Đầu tư phát triển hạ tầng du lịch, đặc biệt đường giao thông nối các khu, điểm du lịch; đào tạo nâng cao nghiệp vụ cho lao động du lịch, phát triển đồng bộ hệ thống khách sạn, nhà nghỉ, nhà hàng và các dịch vụ du lịch.

#### *1.5. Công tác quy hoạch, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng và đô thị:*

- Hoàn thành quy hoạch chung đô thị Đức Trọng đến năm 2035, làm cơ sở hoàn chỉnh đề án công nhận đô thị loại IV, phục vụ lập đề án thành lập thị xã Đức Trọng. Tiếp tục rà soát, đề xuất lập phân khu, quy hoạch chi tiết một số khu vực nội thị của đô thị Đức Trọng, đề xuất bãi bỏ đối với các quy hoạch không khả thi, làm cơ sở để kêu gọi thu hút đầu tư và phục vụ công tác quản lý quy hoạch xây dựng. Công khai quy hoạch và các quy định về quản lý trật tự xây dựng để Nhân dân biết và chấp hành. Chủ động phối hợp hoàn thành lập quy hoạch xây dựng vùng huyện, gắn với Đề án xây dựng huyện nông thôn mới trong quá trình đô thị hoá; rà soát và điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới cho các xã trên địa bàn huyện; điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất trên địa bàn huyện phù hợp với quy hoạch chung đô thị và quy hoạch xây dựng vùng huyện;

- Xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo định hướng xây dựng huyện Đức Trọng thành đô thị loại IV và Thị xã. Phối hợp kêu gọi thu hút các nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng đồng bộ theo quy hoạch.

### *1.6. Quản lý, điều hành ngân sách nhà nước:*

Tập trung chỉ đạo thu ngân sách trên địa bàn huyện, thực hiện thu đúng, thu đủ các loại thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác. Tăng thu ngân sách trên cơ sở phát triển sản xuất, kinh doanh để khai thác mở rộng nguồn thu, chống thất thu thuế và gian lận thương mại. Bên cạnh đó rà soát, quy hoạch quỹ đất và tổ chức thực hiện đấu giá giao quyền sử dụng đất. Phấn đấu thu đạt và vượt chỉ tiêu dự toán Tỉnh giao hàng năm. Đảm bảo đầu tư vốn có trọng điểm; tăng cường quản lý, đẩy nhanh tiến độ giải ngân và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công; thực hiện điều hành chi ngân sách theo dự toán được giao, đúng chế độ quy định. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường kiểm tra, giám sát các khoản chi nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý ngân sách nhà nước.

### *1.7. Tiếp tục đầu tư phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số:*

Tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết số 88/2019/QH14 của Quốc hội và Nghị quyết số 12/NQ-CP/2020 của Chính phủ và Nghị quyết số 14-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa X) về đầu tư, phát triển toàn diện vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030. Thường xuyên tuyên truyền nâng cao nhận thức của Nhân dân về chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về công tác dân tộc. Triển khai thực hiện các chương trình, dự án, xây dựng hạ tầng kỹ thuật; đầu tư phát triển sản xuất, hướng dẫn Nhân dân chuyển giao khoa học kỹ thuật, chuyển đổi cây trồng, vật nuôi; hỗ trợ giống, phân bón để nâng cao năng suất, chất lượng sản xuất nông nghiệp; nhân rộng các mô hình phát triển kinh tế hiệu quả; nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số. Khôi phục, bảo tồn và phát huy giá trị, bản sắc văn hóa các dân tộc Tây Nguyên gắn với phát triển du lịch. Chăm lo xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, lực lượng cốt cán vùng đồng bào dân tộc thiểu số; tăng cường, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, đoàn kết dân tộc, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong vùng dân tộc.

## ***2. Triển khai các khâu đột phá chiến lược trong Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI***

### *2.1. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, thực hiện chính quyền số, xây dựng nền kinh tế số, xã hội số*

- Bám sát Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng và Chủ trương, Nghị quyết của Trung ương, Chương trình hành động của Chính phủ, Nghị quyết của Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo của Đảng xây dựng nền hành chính từng bước hiện đại, đẩy mạnh cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến 2030. Triển khai Kế hoạch đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; xây dựng và thực hiện chính quyền điện tử từ tỉnh đến xã, thị trấn giai đoạn 2021 - 2025 và những năm tiếp theo. Thúc đẩy xây dựng nền kinh tế số, xây dựng hệ thống ứng dụng dịch vụ số phục vụ quản lý và đời sống nhân dân.

- Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan thuộc hệ thống chính trị và các đơn vị sự nghiệp công lập tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả theo Nghị quyết số 18, 19-NQ/TW Hội nghị Trung ương 6 (khóa XII) và Kế hoạch số 48, 49-KH/TU của Tỉnh ủy (khóa X) gắn với tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch số 94-

KH/HU của huyện ủy, đồng thời cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và thực hiện Đề án vị trí việc làm. Thực hiện việc phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực theo Nghị quyết số 205-NQ/TW của Bộ Chính trị và các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước.

*2.2. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, thúc đẩy phát triển khoa học công nghệ và tận dụng thành tựu Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư:*

- Tổng kết việc triển khai thực hiện Nghị quyết 09-NQ/TU của Tỉnh ủy (khóa X) về đào tạo, nâng cao và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, ban hành kế hoạch thực hiện giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến 2030. Trong đó, chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho công tác lãnh đạo, quản lý và các lĩnh vực then chốt; nhân lực công nghệ thông tin để triển khai hiệu quả chính quyền điện tử, đô thị thông minh, nền kinh tế số. Đẩy mạnh hợp tác, liên kết với các trường đại học có uy tín... để đào tạo nguồn nhân lực.

- Thực hiện cơ chế, chính sách tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ nhân tài; đẩy mạnh áp dụng, thực hiện các phương thức quản trị hiện đại. Đa dạng hóa các loại hình đào tạo; đẩy mạnh xã hội hóa và khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức tham gia và thu hút nguồn lực quốc tế đầu tư phát triển giáo dục - đào tạo chất lượng cao. Chú trọng đào tạo nghề lao động nông thôn, nâng cao tay nghề, khả năng ứng dụng khoa học kỹ thuật để người lao động tự tạo việc làm, nâng cao thu nhập.

- Triển khai hiệu quả hệ thống giáo dục quốc dân mới theo các mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo; đa dạng hóa phương thức đào tạo theo mô hình giáo dục mở, khung trình độ quốc gia, gắn với thị trường, đáp ứng yêu cầu cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; chuẩn bị nguồn nhân lực cho chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số. Đẩy mạnh giáo dục kỹ năng, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật, công nghệ thông tin, công nghệ số trong giáo dục - đào tạo; thực hiện lộ trình phổ cập kỹ năng số, kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh mạng đạt trình độ cơ bản cho người dân; phổ cập xóa mù về công nghệ, tri thức công nghệ cho người dân; nâng cao chất lượng dạy, học ngoại ngữ ở các cấp học, coi trọng dạy học và sử dụng tiếng Anh.

- Thực hiện các giải pháp thúc đẩy phát triển khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo, ứng dụng mạnh mẽ thành tựu Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Thực hiện Kế hoạch phát triển thị trường khoa học công nghệ; tạo điều kiện cho các đơn vị sự nghiệp công lập khoa học - công nghệ thực hiện tự chủ gắn với thị trường, doanh nghiệp và phục vụ khởi nghiệp sáng tạo.

*2.3. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo lập môi trường đầu tư thuận lợi, tạo bước đột phá phát triển kinh tế - xã hội, khuyến khích khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp:*

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy về lãnh đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công khai, minh bạch, bình đẳng, cạnh tranh theo pháp luật; thu hút các nhà đầu tư chiến lược đầu tư các dự án lớn, tầm ảnh hưởng rộng tạo bước đột phá mới trong phát triển kinh tế - xã hội; tổ chức các hội

ngiht xúct tiến đầutư; thực hiệnliên kết hợp tácp hát triển giai đoạn 2021 – 2025 với các địa phương lớn theo chủ trương của Tỉnh; thu hút đầutư của các đối tácnước ngoài. Ưu tiên, khuyến khích đầutư vào đổi mới công nghệ, phát triển nhữngr ngành, lĩnh vực có lợi thế, hiệ quả.

- Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện Quyết định số 1528/QĐ-TTg và một số cơ chế, chính sách đặc thù mới cho thành phố Đà Lạt và vùng phụ cận trong giai đoạn 2021 – 2025 gắn với Đề án phát triển thành phố Đà Lạt và vùng phụ cận thành thành phố du lịch sinh thái, thông minh khi được Quốc hội và Chính phủ phê duyệt. Chủ động tranh thủ sự hỗ trợ của Trung ương, của Tỉnh tháo gỡ khó khăn để nhà đầutư sớm triển khai một số dự án trọng điểm trên địa bàn huyện. Đa dạng hóa hình thức đầutư; huy động nguồn vốn xã hội hóa và tranh thủ các nguồn vốn ODA, FDI... đầutư lĩnh vực văn hóa - xã hội. Khai thác, sử dụng hiệ quả các nguồn vốn tín dụng và phát triển các dịch vụ ngân hàng hiện đại.

- Cải thiện môi trường kinh doanh, khuyến khích khởi nghiệp sáng tạo và hỗ trợ phát triển doanh nghiệp theo Nghị quyết của Chính phủ; phát triển kinh tế tư nhân ở tất cả các ngành, lĩnh vực; thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, tổ hợp tác giai đoạn 2021 – 2025.

*2.4. Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại, ưu tiên phát triển hạ tầng đô thị, giao thông, thủy lợi, năng lượng, du lịch, công nghệ thông tin – truyền thông, hạ tầng mạng viễn thông tạo nền tảng phát triển kinh tế số:*

- Tiếp tục phối hợp, triển khai thực hiện Quyết định 704/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về quy hoạch thành phố Đà Lạt và vùng phụ cận đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Đẩy nhanh tiến độ lập và trình phê duyệt các quy hoạch đô thị, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết; đến năm 2025 tỷ lệ phủ kín quy hoạch phân khu đạt 100%. Quy hoạch, triển khai xây dựng đô thị Liên Khương – Prenn, khu đô thị Nam sông Đa Nhim, Trung tâm hành chính gắn với quảng trường 200 ha; xây dựng huyện Đức Trọng trở thành thị xã và đạt tiêu chí đô thị loại III theo bộ tiêu chí đô thị quốc gia.

- Tăng cường quản lý nhà nước về đầutư xây dựng kết cấu hạ tầng; sử dụng hiệ quả, hợp lý các nguồn vốn, ưu tiên các công trình trọng điểm, cấp bách và các dự án hạ tầng giao thông huyết mạch. Tích cực phối hợp với Tỉnh và các Bộ ngành để triển khai thực hiện dự án đường Cao tốc Dầu Giây - Liên Khương đoạn qua địa bàn huyện theo lộ trình, kế hoạch, xem đây là công trình quan trọng, đòn bẩy phát triển; phối hợp với các ngành của tỉnh quy hoạch các khu dân cư, khu công nghiệp, dịch vụ, du lịch dọc tuyến cao tốc để khai thác hiệ quả dự án này; phối hợp nâng cấp hệ thống đường quốc lộ, tỉnh lộ, hiện đại hóa hệ thống giao thông đô thị. Xây dựng, hoàn thiện hệ thống giao thông nông thôn theo bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới nâng cao.

- Đầutư hoàn thiện hệ thống thủy lợi, quản lý, khai thác hiệ quả các công trình sẵn có; phối hợp triển khai đầutư các công trình, dự án thủy lợi lớn trên địa bàn như hồ Ta Hoét, hồ Hiệp Thuận. Rà soát, đầutư phát triển hệ thống đập, ao hồ thủy lợi nhỏ; ứng dụng rộng rãi công nghệ tưới tiết kiệm và sử dụng hiệ quả

nguồn nước. Đầu tư, nâng cấp, quản lý, sử dụng có hiệu quả các công trình nước sạch, vệ sinh môi trường nông thôn.

- Ban hành Kế hoạch phát triển hạ tầng kỹ thuật số phục vụ xây dựng chính quyền điện tử. Chú trọng quản lý, kết nối các dịch vụ du lịch; thương mại điện tử; kinh tế số hiện đại; phát triển nông nghiệp thông minh; đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao..

### ***3. Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục – đào tạo; phát huy giá trị và sức mạnh văn hóa, con người; đảm bảo tiến bộ, công bằng xã hội***

#### ***3.1. Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo:***

Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Trung ương (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục – đào tạo và các nghị quyết, kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Tăng cường giáo dục đạo đức, nhân cách, năng lực sáng tạo và các giá trị cốt lõi gắn với giáo dục tri thức, đạo đức, thẩm mỹ, kỹ năng sống với giáo dục thể chất, nâng cao tầm vóc người Việt Nam. Quy hoạch mạng lưới trường, lớp phù hợp; sắp xếp lại các trường học công lập, hình thành trường phổ thông nhiều cấp học gắn với phát triển nguồn nhân lực, xây dựng xã hội học tập và đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục – đào tạo. Đẩy mạnh công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên có phẩm chất, đạo đức, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục - đào tạo. Thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông mới.

#### ***3.2. Phát huy giá trị và sức mạnh văn hóa, con người:***

Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Trung ương (khóa XI) về phát triển văn hóa, con người Việt Nam. Chú trọng khơi dậy khát vọng và sức mạnh cộng đồng các dân tộc trong huyện để phát triển địa phương, đất nước. Đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, thông tin, truyền thông; tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; nâng cao chất lượng xã, thôn, tổ dân phố, cơ quan, gia đình đạt chuẩn văn hóa. Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục, định hướng tư tưởng, nhất là đối với thế hệ trẻ. Đẩy mạnh phát triển sự nghiệp thể dục, thể thao, đầu tư xây dựng hoàn thiện các thiết chế văn hóa, thể thao đáp ứng nhu cầu hưởng thụ đời sống tinh thần của Nhân dân. Giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc, truyền thống tốt đẹp của các dân tộc. Phát huy các giá trị di tích lịch sử cách mạng kháng chiến Núi Voi và hoạt động văn hóa, du lịch.

#### ***3.3. Bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội:***

Thực hiện tốt các chính sách quản lý phát triển bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân, đảm bảo an sinh xã hội. Thực hiện hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025; tiếp tục thực hiện cải thiện các tiêu chí về giảm nghèo và xây dựng nông thôn mới, đạt mục tiêu về nâng cao chất lượng cuộc sống người dân; Đề án phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 – 2030 theo Nghị quyết số 88/NQ/2019/QH14 của Quốc hội và Nghị quyết



số 12/NQ-CP của Chính phủ. Tổ chức thực hiện hiệu quả chính sách dân số và phát triển, phát huy lợi thế thời kỳ dân số vàng, đồng thời chuẩn bị điều kiện thích ứng với già hóa dân số; nâng cao chất lượng dân số, gắn với nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, bảo đảm mức tăng dân số hợp lý và cân bằng giới tính khi sinh. Thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII) về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Đẩy mạnh xã hội hóa các dịch vụ y tế; đảm bảo đầu tư trang thiết bị hiện đại; tranh thủ nguồn lực đầu tư xây dựng mới Bệnh viện Đa khoa khu vực; kêu gọi đầu tư phát triển hệ thống các bệnh viện tư chất lượng cao. Mở rộng hồ sơ sức khỏe toàn dân, phát triển mô hình bác sỹ gia đình. Thực hiện mục tiêu nâng cao chất lượng cuộc sống và chỉ số hạnh phúc của con người Việt Nam. Tập trung thực hiện tốt chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Y tế về kiểm soát đại dịch Covid-19, tiêm chủng đại trà vắc xin Covid-19 cho cộng đồng gắn với phục hồi, phát triển kinh tế- xã hội. Nâng cao chất lượng công tác dự báo, giám sát, phản biện, khống chế, ngăn chặn hiệu quả, không để dịch bệnh lớn xảy ra, ứng phó kịp thời với các vấn đề khẩn cấp, sự cố môi trường, bảo đảm an ninh y tế. Thực hiện Đề án phát triển dược liệu gắn với ngành công nghiệp dược giai đoạn 2021 – 2030.

#### ***4. Quản lý và sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu***

Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong khai thác, sử dụng đất đai, tài nguyên, rừng, khoáng sản, bảo vệ môi trường và khắc phục những tồn tại, hạn chế, bất cập. Hoàn thành quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2020 – 2025; thực hiện việc đo đạc, số hóa bản đồ sử dụng đất và cơ sở dữ liệu số về đất đai. Phát triển và quản lý chặt chẽ thị trường bất động sản, thị trường quyền sử dụng đất; đẩy mạnh thương mại hóa quyền sử dụng đất và áp dụng định giá đất theo thị trường, đảm bảo công khai, minh bạch. Kiên quyết thu hồi hoặc đề nghị thu hồi đất các dự án không triển khai hoặc sử dụng không đúng mục đích, kém hiệu quả, không tuân thủ quy định pháp luật, gây lãng phí tài nguyên, ô nhiễm môi trường. Tổ chức thực hiện Đề án tăng cường quản lý bảo vệ rừng, chống xâm hại rừng và khôi phục diện tích rừng bị lấn chiếm giai đoạn 2020 – 2025; Kế hoạch trồng 50 triệu cây xanh trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 – 2025 theo chỉ đạo của Chính phủ. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm tình trạng hủy hoại, làm cạn kiệt tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường của các cơ sở sản xuất, các khu công nghiệp, khu đô thị. Huy động các nguồn lực, thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ đa dạng sinh học và hệ sinh thái. Thu hút đầu tư nhà máy xử lý chất thải công nghệ hiện đại trên địa bàn huyện đáp ứng yêu cầu. Thực hiện tốt chủ trương về xây dựng nền kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, thân thiện với môi trường.

## **II. Đảm bảo quốc phòng, an ninh, đối ngoại, hội nhập quốc tế**

### ***1. Lãnh đạo công tác quốc phòng, an ninh:***

Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm chủ trương chiến lược của Đảng, Nhà nước về bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Tăng cường tiềm lực quốc

phòng, an ninh; tập trung xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc; huy động mọi nguồn lực từ địa phương và nguồn lực xã hội cho xây dựng tiềm lực quốc phòng, an ninh trong khu vực phòng thủ. Kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với quốc phòng, an ninh và giữa quốc phòng, an ninh với kinh tế, văn hóa, xã hội. Giữ vững an ninh chính trị, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, an ninh con người, an ninh kinh tế, an ninh mạng; xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh. Xây dựng lực lượng Quân đội, Công an chính quy; lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên đảm bảo số lượng, chất lượng, tổ chức tốt công tác diễn tập, huấn luyện, tuyển quân hàng năm đạt 100% chỉ tiêu. Nắm chắc tình hình, chủ động đấu tranh, ngăn chặn mọi âm mưu hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, không để bị động, bất ngờ, xảy ra biểu tình, bạo loạn. Đẩy mạnh đấu tranh với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, phòng chống cháy nổ, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho các sự kiện lớn diễn ra; tập trung xử lý, giải quyết tốt các khiếu nại, tố cáo phát sinh ngay tại cơ sở; thực hiện đồng bộ các giải pháp để giảm thiểu tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông. Đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân, đảm bảo phù hợp với từng đối tượng. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, của mỗi cán bộ, đảng viên và người dân đối với nhiệm vụ tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

## ***2. Công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế:***

Thực hiện hiệu quả Chương trình hành động Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW của Trung ương (Khóa XII) về tiến trình hội nhập quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, nhất là Hiệp định CPTPP, EVFTA, RCEP...; có kế hoạch, giải pháp hỗ trợ các doanh nghiệp tiếp cận các thị trường tiềm năng nhằm đẩy mạnh xúc tiến, xuất khẩu nông sản, đặc sản, tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu. Điều chỉnh, bổ sung các quy định thuộc thẩm quyền địa phương phù hợp với chính sách đối ngoại và lộ trình hội nhập quốc tế. Chủ động thu hút, hợp tác đầu tư nước ngoài có chọn lọc. Đổi mới công tác ngoại giao văn hóa và thông tin đối ngoại; đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu hình ảnh, con người, sản phẩm, thế mạnh địa phương. Tăng cường quan hệ, hợp tác phát triển kinh tế, tranh thủ tối đa nguồn lực, nguồn vốn nước ngoài phát triển các lĩnh vực lợi thế của địa phương.

## **III. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, dân chủ, đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân**

Tăng cường tuyên truyền, quán triệt và thực hiện nghiêm các quan điểm, đường lối của Đảng về Đại đoàn kết các dân tộc. Phát huy mạnh mẽ mọi nguồn lực, tiềm năng sáng tạo của Nhân dân. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong vận động, tập hợp, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân. Tổ chức tốt việc tuyên truyền, phổ biến, vận động Nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước; tạo đồng thuận trong triển khai thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; xây dựng quan hệ lao động hài hòa trong các

doanh nghiệp. Thực hiện tốt công tác giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, Chính quyền theo Quyết định 217 và 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI); Quy định trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với Nhân dân. Nâng cao chất lượng, hiệu quả Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và xây dựng mô hình khu dân cư tiêu biểu, khu dân cư kiểu mẫu. Thực hiện chủ trương, chính sách bảo đảm các dân tộc bình đẳng, tôn trọng, đoàn kết, giúp nhau cùng phát triển. Phát huy vai trò người có uy tín trong đồng bào dân tộc và lực lượng cốt cán trong tôn giáo. Giải quyết dứt điểm những vấn đề phức tạp nảy sinh có liên quan.

#### **IV. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện**

##### **1. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh toàn diện.**

###### ***1.1. Đẩy mạnh xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức***

- Đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, đường lối đổi mới của Đảng; triển khai và thực hiện nhiệm vụ, đầy đủ việc học tập, quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy. Công tác tư tưởng cần bám sát thực tiễn, nắm chắc tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, xử lý thông tin và định hướng tư tưởng đúng đắn cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân; đảm bảo thống nhất tư tưởng trong toàn Đảng bộ và sự đồng thuận xã hội. Nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng, trình độ trí tuệ, tính chiến đấu, năng lực thực tiễn; nêu cao tính tiên phong gương mẫu của các tổ chức đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên.

- Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch; đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Biểu dương, khen thưởng kịp thời các gương điển hình về đạo đức, tạo sự lan tỏa trong toàn Đảng bộ và ngoài xã hội.

- Tiếp tục đẩy mạnh nâng cao chất lượng, hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) về xây dựng chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn đẩy lùi suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống; các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp, người đứng đầu, tạo chuyển biến mạnh, trở thành việc làm thường xuyên để đánh giá tổ chức Đảng, cán bộ, đảng viên hàng năm. Nâng cao hiệu quả thực hiện các chuẩn mực đạo đức theo tám gương tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh làm cơ sở cho cán bộ, đảng viên tự điều chỉnh hành vi ứng xử trong công việc hàng ngày. Phát huy vai trò giám sát của Nhân dân đối với cán bộ, đảng viên.

###### ***1.2. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên***

- Bám sát Điều lệ Đảng, Quy chế làm việc, các nguyên tắc, quy trình, quy định của Đảng để tổ chức thực hiện nhiệm vụ, nhất là nguyên tắc tập trung dân

chủ, tự phê bình và phê bình; phát huy dân chủ, tạo sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng. Thực hiện tốt kế hoạch về nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở Đảng, đảng viên giai đoạn 2021 – 2025, trong đó chú trọng công tác giáo dục, rèn luyện cán bộ, đảng viên; làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ và tự kiểm tra, giám sát ở cơ sở. Tập trung xây dựng, củng cố, khắc phục những tổ chức đảng yếu kém.

- Tổ chức thực hiện tốt Chủ trương, Nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh về rà soát, sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của các loại hình tổ chức cơ sở đảng phù hợp với quá trình sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy. Tiếp tục thực hiện chủ trương bí thư cấp ủy đồng thời là thủ trưởng cơ quan, đơn vị; cơ bản thực hiện mô hình bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch Hội đồng nhân dân các cấp, bí thư cấp ủy là chủ tịch Ủy ban nhân dân; bí thư chi bộ đồng thời là trưởng thôn, tổ trưởng dân phố hoặc trưởng ban công tác Mặt trận ở những nơi có điều kiện.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ theo Kết luận số 18-KL/TW của Ban Bí thư (khóa XII), Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương và quy định của Tỉnh ủy. Quản lý chặt chẽ đảng viên, coi trọng chất lượng kết nạp đảng viên mới; tập trung rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng. Bám sát quy định, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh để chỉ đạo thực hiện tốt việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên hàng năm, đảm bảo thực chất, hiệu quả.

- Thực hiện tốt quy định về chức năng, nhiệm vụ; đổi mới nội dung, phương pháp tạo sự chuyên biến về chất lượng hoạt động của các loại hình tổ chức cơ sở đảng, nhất là tổ chức Đảng trong các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế ngoài nhà nước.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tuyên truyền, thành lập các tiểu ban, chuẩn bị nội dung, nhân sự và các điều kiện cần thiết khác để tổ chức thành công Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025 – 2030 và Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIV. Lãnh đạo tổ chức thành công Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031, đảm bảo dân chủ, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm.

## **2. Xây dựng tổ chức bộ máy, cán bộ**

### **2.1. Đổi mới, sắp xếp bộ máy, cơ cấu lại đội ngũ và tinh giản biên chế**

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18, 19-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương khóa XII “về đổi mới, sắp xếp tổ chức, bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo Đề án vị trí việc làm; thực hiện cơ chế quản lý, cơ chế tài chính và tổ chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện rà soát, sắp xếp đầu mối, khắc phục sự chồng chéo chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị và tổng kết các mô hình thí điểm về tổ chức bộ máy.

- Tiếp tục nâng cao vai trò, chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp; tăng cường công tác giám sát, thẩm định của HĐND, các Ban và đại biểu HĐND. Chỉ đạo tổ chức thực hiện xây dựng chính quyền điện tử từ Huyện đến cơ

sở. Đẩy mạnh chương trình tổng thể cải cách hành chính, nâng cao chỉ số cải cách hành chính. Xây dựng chính quyền các cấp “Liêm chính, hành động, phục vụ Nhân dân”. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của Chính quyền các cấp; thực hiện phân quyền, phân cấp gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực. Thực hiện kiện toàn tổ chức, bộ máy chính quyền các cấp theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương sau bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021 – 2026.

- Xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Chiến lược xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam đến năm 2030, định hướng đến năm 2045 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII.

## ***2.2. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ***

- Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức; có năng lực nổi trội, tính chuyên nghiệp cao, đổi mới, sáng tạo; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, có uy tín cao và thực hiện tiên phong, gương mẫu, là hạt nhân đoàn kết. Thực hiện củng cố cơ quan tham mưu và đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng Đảng.

- Đề cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Thực hiện quản lý theo hệ thống vị trí việc làm. Thực hiện các quy định về quy trình đánh giá cán bộ, công chức đảm bảo dân chủ, khách quan, công bằng, chính xác. Kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, những nhiễu, thực hành tiết kiệm; thực hiện cơ chế người dân tham gia giám sát, đánh giá cán bộ, công chức thực thi công vụ.

- Thực hiện rà soát, quy hoạch cấp ủy, các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp nhiệm kỳ 2020 – 2025 và giai đoạn tiếp theo, chú ý phát hiện, sử dụng cán bộ ưu tú, xuất sắc, cán bộ trẻ, nữ, dân tộc thiểu số. Nâng cao hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ gắn với quy hoạch được Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Huyện ủy phê duyệt.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm quy trình bầu cử, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ lãnh đạo, quản lý; kiên quyết thay thế những cán bộ trình độ, năng lực yếu, phẩm chất đạo đức kém, không chờ đến hết nhiệm kỳ và thời hạn bổ nhiệm lại. Thực hiện tốt việc lấy phiếu tín nhiệm các chức danh lãnh đạo theo quy định. Đẩy mạnh việc tuyển chọn qua thi tuyển các chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp.

- Thực hiện đề án, kế hoạch luân chuyển, điều động cán bộ từ huyện xuống cơ sở và ở các ngành, các cấp từ cơ quan đảng, đoàn thể sang cơ quan nhà nước và ngược lại. Tiếp tục thực hiện chủ trương bố trí chức danh bí thư cấp ủy, chủ tịch ủy ban nhân dân các xã, thị trấn không phải là người địa phương.

- Xây dựng tiêu chí đánh giá cán bộ theo tiêu chuẩn chức danh. Chú trọng công tác tuyển chọn, phân công, bố trí cán bộ đúng vị trí việc làm, đảm bảo phát huy năng lực, kinh nghiệm của cán bộ; tạo môi trường thuận lợi và khuyến khích cán bộ đổi mới, sáng tạo và bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách

nhệm; kiên quyết ngăn chặn tình trạng chạy chức, chạy quyền. Thực hiện tốt các chế độ, chính sách về cán bộ, tạo điều kiện cho cán bộ yên tâm công tác.

### **3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát**

- Quán triệt, phổ biến và triển khai thực hiện nghiêm các quy định, quy chế của Trung ương, của Tỉnh, nhằm siết chặt kỷ luật, kỷ cương của Đảng. Tiếp tục thực hiện quy trình và nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát. Tăng cường giám sát thường xuyên; chú trọng công tác kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm. Tập trung kiểm tra, giám sát người đứng đầu cấp ủy, những lĩnh vực, địa bàn dễ xảy ra vi phạm, có nhiều bức xúc, nổi cộm, dư luận quan tâm; chủ động phát hiện sớm để phòng ngừa, ngăn chặn khuyết điểm, vi phạm; có chế tài để phòng ngừa, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm kỷ luật đảng.

- Triển khai thường xuyên, quyết liệt, toàn diện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng. Tập trung kiểm tra, giám sát, xử lý kiên quyết, kịp thời, nghiêm minh các tổ chức Đảng và đảng viên vi phạm. Chú trọng công tác giải quyết đơn thư tố cáo theo đúng quy định. Tăng cường chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng ở đảng bộ, chi bộ cơ sở, cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp để phòng ngừa, ngăn chặn sai phạm.

- Tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa Ủy ban kiểm tra với các ngành chức năng có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, tránh trùng lặp, chồng chéo, lãng phí và nâng cao hiệu lực, hiệu quả kiểm tra, giám sát. Nâng cao chất lượng công tác hướng dẫn, chỉ đạo của ủy ban kiểm tra cấp trên đối với cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra cấp dưới. Đổi mới, kiện toàn, nâng cao năng lực, phẩm chất, chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ kiểm tra các cấp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

### **4. Tiếp tục tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong công tác dân vận**

- Tập trung lãnh đạo công tác dân vận trong tình hình mới theo Nghị quyết số 25-NQ/TW của Trung ương (khóa XI) và các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Trung ương, của Tỉnh. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của hệ thống chính trị đối với công tác dân vận. Đẩy mạnh công tác dân vận của chính quyền; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận, củng cố niềm tin Nhân dân. Xây dựng đội ngũ cán bộ thực sự gần dân, tin dân, trọng dân, hiểu dân, học dân, dựa vào dân và có trách nhiệm với Nhân dân. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ chuyên trách công tác dân vận.

- Tăng cường, thắt chặt hơn nữa mối quan hệ giữa Đảng với Nhân dân; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở và phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”; lấy sự hài lòng và tín nhiệm của Nhân dân làm tiêu chí để đánh giá chất lượng tổ chức bộ máy, cán bộ, đảng viên. Tăng cường đối thoại với Nhân dân, thường xuyên sâu sát cơ sở, nắm chắc tình hình, giải quyết kịp thời những kiến nghị chính đáng, hợp pháp của Nhân dân. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước gắn với phong trào thi đua “Dân vận khéo”, các cuộc vận động; tuyên truyền, nhân rộng, biểu dương các mô hình, điển hình về công tác dân

vận. Tuyên truyền vận động các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia xây dựng, phát triển huyện Đức Trọng ngày càng giàu, đẹp.

### **5. Kiên quyết đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí**

- Tập trung triển khai thực hiện các Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban chỉ đạo Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; với phương châm kiên quyết, kiên trì đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tệ tham nhũng, lãng phí.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Thực hiện nghiêm các quy định của Trung ương về kiểm soát quyền lực; cơ chế bảo vệ, khuyến khích người đứng đầu kiểm tra, phát hiện, xử lý tham nhũng; bảo vệ, khuyến khích người tố cáo, đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện nghiêm các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động cơ quan, đơn vị, minh bạch tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, thực hiện nghiêm các kiến nghị, kết luận và quyết định xử lý sau kiểm tra, thanh tra.

- Lãnh đạo, chỉ đạo kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ, đảm bảo liêm chính, trong sạch, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chức năng trong công tác phòng, chống tham nhũng, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, kịp thời, nghiêm minh theo quy định pháp luật. Tiếp tục thực hiện chiến lược cải cách tư pháp hiệu quả theo nghị quyết của Đảng.

- Thực hiện công tác tiếp công dân định kỳ và thường xuyên; kịp thời giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo đúng thời gian, quy định; khuyến khích hòa giải tại cơ sở, hạn chế đơn thư vượt cấp.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, công khai, minh bạch trong hoạt động của các cấp ủy, cơ quan, đơn vị; thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức ở một số bộ phận, ngành, lĩnh vực theo quy định. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan và đại biểu dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, Nhân dân và cơ quan truyền thông, báo chí trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

### **6. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng**

Tiếp tục thực hiện đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị, trước hết là đổi mới, nâng cao chất lượng ban hành các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng; đổi mới hình thức học tập, quán triệt, triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng. Nâng cao khả năng dự báo khi xây dựng và ban hành nghị quyết của các cấp ủy đảng để đảm bảo tính khả thi. Thực hiện các quy định về thẩm quyền cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy các cấp; thực hiện phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát, kiểm soát việc phân cấp, phân quyền. Chú trọng cải cách thủ tục hành chính; đổi mới lề lối, phong cách làm việc của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; xây dựng và thực hiện phong cách làm việc khoa học, tập thể, dân chủ, gần dân, nói đi đôi với làm; thực hiện

nghiêm việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các quy định về trách nhiệm nêu gương.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

1. Giao Ban Thường vụ Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc học tập, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tỉnh lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIII và Kế hoạch này trong toàn Đảng bộ huyện.

2. Giao Ủy ban nhân dân huyện cụ thể hóa nội dung về kinh tế - xã hội trong kế hoạch này, kịp thời tham mưu xây dựng các nghị quyết, kế hoạch, đề án trình Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, HĐND để tổ chức thực hiện theo các mốc thời gian trong Chương trình công tác toàn khóa XIII của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy nhằm đảm bảo thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội.

3. Các Ban, Văn phòng huyện ủy; các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế tại địa phương, đơn vị xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tỉnh lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Huyện lần thứ XIII và kế hoạch này. Giao Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các Ban của huyện ủy tham mưu các nghị quyết, kế hoạch, đề án về công tác xây dựng Đảng, công tác cán bộ, xây dựng hệ thống chính trị trong kế hoạch theo các mốc thời gian, công việc trong Chương trình công tác toàn khóa XIII của Huyện, trình Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành.

4. Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền, học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và Kế hoạch này trong toàn Đảng bộ huyện; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và định kỳ báo cáo kết quả cho Ban Thường vụ Huyện ủy để kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện xây dựng kế hoạch phát động các phong trào thi đua yêu nước, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân nỗ lực phấn đấu, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

6. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Huyện ủy viên chịu trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương được phân công phụ trách triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIII và Kế hoạch này./.

### **Nơi nhận:**

- TT/Tỉnh ủy,
- Đ/c Trần Đình Văn – PBT TTTU;
- TT/HU, HĐND, UBND huyện,
- Các Ban, VP/Huyện ủy,
- MT, các ban, ngành, đoàn thể huyện,
- Các TCCS Đảng trực thuộc HU,
- Các đ/c HUV khóa XIII,
- Lưu: VP/HU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**

**Lê Hồng Khánh**



